

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2023/DS-PT
Ngày: 27-6- 2023
V/v: Tranh chấp ly hôn và nuôi con
chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Ông Lại Văn Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 13/2023/TLPT-DS ngày 11 tháng 5 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2023/DS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ L, tỉnh Nam Định có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ L. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 109/2023/QĐXXPT-DS ngày 12 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Bích Đ, sinh năm 1982; Nơi ĐKKH: Số 39 Lưu Hữu P, phường Hạ L, thành phố Nam Đ, tỉnh Nam Định; Nơi ở: Số 479 Trần Thái T, phường Lộc V, thành phố Nam Đ, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

Bị đơn: Anh Trần Quốc T, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Đội 3, xã Mỹ T, huyện Mỹ L, tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện cùng tài liệu, chứng cứ và lời khai tiếp theo tại Tòa án, chị Trần Bích Đ trình bày:

Chị và anh Trần Quốc T tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn ngày 19 tháng 02 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ T, huyện Mỹ L, tỉnh Nam Định. Quá

trình chung sống, vợ chồng có một con chung là Trần Gia H, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2018. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2015, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau. Mâu thuẫn ngày một căng thẳng dẫn đến vợ chồng sống ly thân từ tháng 11 năm 2020. Nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh T nên đề nghị được ly hôn và nuôi con, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 1.500.000đ; tài sản chung của vợ chồng không có. Hiện vì công việc cá nhân, chị đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt theo quy định của pháp luật.

Tại lời khai anh Trần Quốc T xác nhận về mối quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản chung của vợ chồng như chị Đ trình bày. Anh xác nhận vợ chồng sống ly thân đã 06 tháng nay nhưng không có mâu thuẫn lớn. Nay chị Đ yêu cầu ly hôn anh không đồng ý vì vợ chồng chưa đến mức phải ly hôn. Nếu phải ly hôn, anh đồng ý để chị Đ nuôi con và sẽ cấp dưỡng hàng tháng 1.500.000đ theo yêu cầu của chị Đ. Anh cũng đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Từ nội dung trên, Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2023/DS-ST ngày 29 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ L, tỉnh Nam Định đã quyết định: Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Trần Bích Đ đối với anh Trần Quốc T; Xử lý hôn giữa chị Trần Bích Đ và anh Trần Quốc T.

Về con chung: Giao cháu Trần Gia H, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2018 cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đ mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 4 năm 2023. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 04/04/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ L kháng nghị với nội dung: Kháng nghị một phần Bản án số 04/2023/HNGĐ-ST ngày 29/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ L đối với nghĩa vụ nộp án phí cấp dưỡng nuôi con chung của anh Trần Quốc T. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định sửa bản án sơ thẩm theo hướng buộc anh T có nghĩa vụ nộp án phí cấp dưỡng nuôi con theo qui định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã chấp hành đúng những quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ L, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ L kháng nghị trong thời hạn luật định nên được chấp nhận. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định giữ nguyên quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ L.

[2] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ L: Tại mục 2 phần quyết định Bản án số 04/2023/HNGĐ-ST ngày 29/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ L đã quyết định: Giao cháu Trần Gia H, sinh ngày 29/8/2018 cho chị Trần Bích Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Quốc T có nghĩa vụ cấp dưỡng để chị Đ nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ tháng 04/2023; Tòa án nhân dân huyện Mỹ L không quyết định nghĩa vụ chịu án phí cấp dưỡng đối với anh Trần Quốc T.

Theo qui định tại điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội thì người có nghĩa vụ cấp dưỡng phải chịu 50% mức án phí dân sự sơ thẩm như đối với trường hợp vụ án không có giá ngạch. Như vậy, Tòa án nhân dân huyện Mỹ L không quyết định nghĩa vụ nộp án phí cấp dưỡng đối với anh Trần Quốc T là thiếu sót. Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ L đề nghị sửa Bản án số 04/2023/HNGĐ-ST ngày 29/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ L buộc anh T phải có nghĩa vụ nộp án phí cấp dưỡng là có căn cứ. HĐXX quyết định chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ L, sửa bản án sơ thẩm về nghĩa vụ nộp án phí cấp dưỡng.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

[4] Về án phí: Viện kiểm sát kháng nghị nên không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận kháng nghị số 01/QĐ-VKS-ML ngày 04/04/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ L, sửa bản án sơ thẩm.

2. Buộc anh Trần Quốc T phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND-TAND huyện Mỹ L;
- Chi cục THADS huyện Mỹ L;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Mai Anh Tuấn